

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong
lĩnh vực Hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1872/QĐ-BTP ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp và Quyết định số 2394/QĐ-BTP ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 42/TTr-STP ngày 11 tháng 5 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp theo Quyết định số 1872/QĐ-BTP ngày 04 tháng 9 năm 2020, Quyết định số 2394/QĐ-BTP ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- Lưu: VT, KSTT, K11.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mức độ 3				Mức độ 4					
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 1872/QĐ-BTP ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
1.	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong	Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	-	x	Mức độ dịch vụ công trực tuyến	- Lệ phí: 50.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ	-
	2.000528.000.00.00.H08									

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 1872/QĐ-BTP ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
		ngày làm việc tiếp theo.						tật (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
2.	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	12 ngày	Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	-	x	Mức độ dịch vụ công trực	- Lệ phí: 70.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số	-

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 1872/QĐ-BTP ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
	2.002189.000.00.00.H08						tuyến	cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
						Mức độ 3				
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 1872/QĐ-BTP ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
3.	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	12 ngày	Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	-	x	Mức độ dịch vụ công trực tuyến	- Lệ phí: 70.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số	-
	2.000554.000.00.00.H08									

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 1872/QĐ-BTP ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
								quả)	76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
4.	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp	Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	-	x	Mức độ dịch vụ công trực tuyến	- Lệ phí: 70.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài	-
	2.000547.000.00.00.H08									

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
						Mức độ 3				
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 1872/QĐ-BTP ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
		phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc						sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	chính; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
5.	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	- 05 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	-	x	Mức độ dịch vụ công trực tuyến	- Lệ phí: 50.000 đồng.	- Luật Hộ tịch năm 2014;	UBND cấp xã/Sở Tư pháp nơi người yêu cầu đăng ký lại khai sinh đã đăng ký khai sinh
	2.000522.000.00.00.H08	- Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.						- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
						Mức độ 3				
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 1872/QĐ-BTP ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
								(Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	trước đây; Cơ quan công an có thẩm quyền.
6.	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	-	x	Mức độ dịch vụ công trực tuyến	- Lệ phí: 50.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo;	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ	UBND cấp xã nơi người yêu cầu đăng ký khai sinh cư trú trước khi xuất
	1.000893.000.00.00.H08									

[illegible]

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (09 TTHC)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 1872/QĐ-BTP ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
1.	Đăng ký khai sinh	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	-	x	Mức độ dịch vụ công trực tuyến	- Lệ phí: 8.000 đồng. - Miễn lệ phí với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;	-
	1.001193.000.00.00.H08									

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
								thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	- Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
2.	Đăng ký kết hôn	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	x	-	Mức độ dịch vụ công trực tuyến	Miễn Lệ phí.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;	-
	1.000894.000.00.00.H08									

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
		bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc.							- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
3.	Đăng ký khai tử	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	-	x	Mức độ dịch vụ công trực tuyến	- Lệ phí: 5.000 đồng. - Miễn lệ phí đăng ký khai tử đúng hạn; cho người thuộc gia đình có công với	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP	-
	1.000656.000.00.00.H08									

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
		làm việc tiếp theo.						mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
4.	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	02 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	-	x	Mức độ dịch vụ công trực	- Lệ phí: 15.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số	-
	1.004873.000.00.00.H08									

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
		ngày.					tuyến	với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 3217/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. - Quyết định số 76/2021/QĐ-	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
									UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
5.	Đăng ký lại khai sinh	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	-	x	Mức độ dịch vụ công trực tuyến	- Lệ phí: 8.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	UBND cấp xã nơi người yêu cầu đăng ký lại khai sinh đã đăng ký khai sinh trước đây
	1.004884.000.00.00.H08									

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
								điểm nhận kết quả)		trong trường hợp thực hiện đăng ký lại khai sinh tại UBND cấp xã nơi thường trú.
6.	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	-	x	Mức độ dịch	- Lệ phí: 8.000 đồng. - Miễn lệ phí	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số	UBND cấp xã nơi

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
	1.004772.000.00.00.H08	minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.					vụ công trực tuyến	cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	người yêu cầu đăng ký khai sinh cư trú trước đây.

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
7.	Đăng ký lại khai tử	05 ngày làm việc; trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	-	x	Mức độ dịch vụ công trực tuyến	- Lệ phí: 5.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số	-
	1.005461.000.00.00.H08									

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
						Mức độ 3				
									76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh	
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 1872/QĐ-BTP ngày 04/9/2020 và Quyết định 2394/QĐ-BTP ngày 03/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
8	Đăng ký chấm dứt giám hộ	02 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	-	x	Mức độ dịch vụ công trực tuyến	Miễn lệ phí	- Bộ luật Dân sự; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019	-
	1.004845.000.00.00.H08									

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
									của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
9	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch 1.004859.000.00.00.H08	- 03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc. - Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	-	x	Mức độ dịch vụ công trực tuyến	- Lệ phí: 15.000 đồng - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí	- Bộ luật Dân sự; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	-

[illegible]